

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 330/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018, giữa :

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P - Sinh năm: 1970;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D - Sinh năm: 1963;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2 *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Nguyễn Văn D có 04 (bốn) người con chung là Nguyễn Thị Thủy T - Sinh năm: 1986, Nguyễn Thị Tố

T - Sinh năm: 1987, Nguyễn Cao T - Sinh năm: 1989 và Nguyễn Thị Ngọc T - Sinh năm: 1994 (đều đã trưởng thành, có khả năng lao động để nuôi sống bản thân); bà Nguyễn Thị Kim P và ông Nguyễn Văn D không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì liên quan đến những người con này nên không xem xét, giải quyết.

2.3 *Về tài sản, nợ*: Không có, không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản và nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

2.4 *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị Kim P nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020267 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; bà P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bà Nguyễn Thị Kim P (01 bản);
- Ông Nguyễn Văn D (01 bản);
- UBND xã D, huyện C (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C, tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền